

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LA GI
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HSST

Ngày: 27-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Quốc Thái Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Tường Duy

2. Ông Nguyễn Ngọc Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị M Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

NGUYỄN THANH M; Sinh năm: 1989, tại: Bình Thuận; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Phước L, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Tiền án - Tiền sự: Không; Con ông: Nguyễn Thanh Tiêm, sinh năm: 1954 và bà: Nguyễn Thị Xuân (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Bị cáo hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thị xã La Gi (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:** Chị **Nguyễn Thị Hồng Hương**, sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Thôn Văn Lâm, xã Hàm M, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa bị cáo Nguyễn Thanh M và bị hại chị Nguyễn Thị Hồng Hương là hai chị em ruột, chị Hương lấy chồng, sinh sống tại thôn Văn Lâm, xã Hàm M, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, nhưng thi thoảng về nhà thăm bố mẹ ở khu phố 3, phường Phước L, thị xã La Gi và cũng là nơi ở của bị cáo Nguyễn Thanh M, khi đi chị Hương có đem theo 39.000.000 đồng tiền Việt Nam và 08 tờ tiền Đô la M (USD), trong đó có 06 tờ mệnh giá mỗi tờ 100 Đô la; 02 tờ mệnh giá mỗi tờ 02 Đô la (đây là tài sản của chị Hương thường xuyên cất ở trong bóp, để trong cốp xe máy). Đến nhà bố mẹ, chị Hương thi thoảng mở cốp xe lấy tiền chi tiêu, thì bị cáo M phát hiện nên nảy sinh ý định trộm

tiền của chị Hương và đã hai lần thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của chị Hương cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 03 giờ ngày 25/01/2023, lợi dụng lúc chị Hương và cả nhà đang ngủ, bị cáo M lấy chìa khóa xe, mở cốp xe lên rút lấy trộm 02 tờ Đô la M (USD) mệnh giá mỗi tờ 100 Đô la, cùng ngày bị cáo M đem 01 tờ Đô la đến tiệm vàng Kim Trang ở khu phố 3, phường Phước L, thị xã La Gi đổi được 2.300.000 đồng tiền Việt Nam, còn 01 tờ thì bị cáo M đổi cho tiệm vàng Kim Tuyết cùng khu phố 3, phường Phước L được 2.330.000 đồng, toàn bộ số tiền trên bị cáo M đã dùng mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Chị Nguyễn Thị Hồng Hương, do không kiểm tra tiền trong bóp nên không biết việc bị cáo M đã lấy trộm 02 tờ tiền Đô la M này.

Lần thứ hai: Ngày 04/02/2023, chị Hương tiếp tục về thăm nhà bố mẹ và ngủ lại đây. Khoảng 21 giờ ngày 04/02/2023, lợi dụng lúc chị Hương và gia đình đi ngủ, bị cáo M tiếp tục lấy chìa khóa xe máy của chị Hương mở cốp xe, lên rút lấy trộm 04 tờ tiền Đô la, mệnh giá mỗi tờ 100 Đô la và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, sau khi trộm được tiền, M đóng cốp xe thì gây ra tiếng động, chị Hương thức giấc, thấy M đang đứng cạnh chiếc xe, trên tay cầm chìa khóa, nghĩ rằng M chưa lấy được tiền nên chị Hương chỉ lấy lại chìa khóa và đi ngủ tiếp, còn M sau đó bỏ đi ra ngoài. Đến sáng cùng ngày, chị Hương mở cốp xe ra kiểm tra thì phát hiện mất 06 tờ tiền Đô la M và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng nên trình báo Công an phường Phước L. Sau khi lấy được tiền của chị Hương, bị cáo M đến phía sau cây xăng Thiên Phú, thuộc phường Bình Tân đánh bạc và thua hết 100 Đô la, còn lại 03 tờ Đô la, bị cáo M khai đem đến một tiệm tạp hóa ở khu vực chợ Phước Hội, thị xã La Gi (không nhớ rõ tiệm nào) đổi cho một người phụ nữ được 7.000.000 đồng tiền Việt nam, toàn bộ số tiền trên bị cáo M đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 07/02/2023, bị cáo M bị Công an phường Phước L, thị xã La Gi mời lên làm việc, bị cáo M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 04/KL-ĐGTS ngày 20/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã La Gi kết luận: 600 Đô la M (USD) giá ngày 25/01/2023 và ngày 04/02/2023, có giá trị là 600 USD x 23.250 đồng = 13.950.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Thanh M chiếm đoạt của chị Hương là 14.450.000 đồng (13.950.000 đồng + 500.000 đồng).

Về phần dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Hồng Hương không có yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh M bồi thường gì về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 59/CT-VKSLG-HS ngày 23/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố bị cáo Nguyễn Thanh M, về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh M và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh M phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh M, mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

- Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh M khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận cáo trạng của VKSND thị xã La Gi truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Bị cáo không có ý kiến, không tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã La Gi.

- Bị hại không tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã La Gi, có ý kiến đề nghị Tòa xử lý nghiêm để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy làm lại cuộc đời.

- Bị cáo Nguyễn Thanh M không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã La Gi, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Nguyễn Thanh M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập và phản ánh trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có đủ căn cứ để kết luận: Để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, bị cáo Nguyễn Thanh M đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chị ruột là Nguyễn Thị Hồng Hương, bị cáo M đã 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 03 giờ ngày 25/01/2023, lợi dụng lúc chị Hương và cả nhà đang ngủ, bị cáo M lấy chìa khóa xe, mở cốp xe lên rút lấy trộm 02 tờ Đô la M (USD) mệnh giá mỗi tờ 100 Đô la, cùng ngày bị cáo đem 01 tờ Đô la đến tiệm vàng Kim Trang ở khu phố 3, phường Phước L, thị xã La Gi đổi được 2.300.000 đồng tiền Việt Nam, còn 01 tờ thì bị cáo M đổi cho tiệm vàng Kim Tuyết cùng khu phố 3, phường Phước L được 2.330.000 đồng, toàn bộ số tiền trên bị cáo M đã dùng mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ ngày 04/02/2023, lợi dụng lúc chị Hương và gia đình đi ngủ, bị cáo M tiếp tục lấy chìa khóa xe máy của chị Hương mở cốp xe, lên rút lấy trộm 04 tờ tiền Đô la, mệnh giá mỗi tờ 100 Đô la và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, sau khi trộm được tiền của chị Hương, bị cáo M đi đến phía sau cây xăng Thiên Phú, thuộc phường Bình Tân đánh bạc và thua hết 100 Đô la, còn lại 03 tờ Đô la, thì bị cáo M đem đến một tiệm tạp hóa ở khu vực chợ Phước Hội, thị xã La Gi (không nhớ rõ tiệm nào) đổi cho một người phụ nữ được 7.000.000 đồng tiền Việt Nam, toàn bộ số tiền trên bị cáo M đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 04/KL-ĐGTS ngày 20/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã La Gi kết luận: 600 Đô la M (USD) giá ngày 25/01/2023 và ngày 04/02/2023, có giá trị là 600 USD x 23.250 đồng = 13.950.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo Nguyễn Thanh M chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Hồng Hương là 14.450.000 đồng (13.950.000 đồng + 500.000 đồng).

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thanh M đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh M về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh M, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, để nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm, nhưng với bản tính tham lam, chây lười lao động, bị cáo đã 02 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại như đã nêu trên. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh M là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng, mất an toàn trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Với 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cả 02 lần đều có giá trị trên 2.000.000 đồng, nên hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh M thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên", đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Hồng Hương không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh M phải hoàn trả số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt của chị Hương. Xét, đây là sự tự nguyện của chị Hương, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh M, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[3] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh M **02** (Hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh M phải nộp **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung.

* Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CA tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã La Gi;
- Chi cục THADS thị xã La Gi;
- Công an thị xã La Gi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND địa phương nơi BC cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Từ Quốc Thái Bình

